

TÒA ÁN NHÂN DÂN
H. THANH OAI - TP. HÀ NỘI
Bản án số: 14 /2018/HS-ST
Ngày: 29-3-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồi

Ông Lê Huy Trọng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích; Thư ký TAND huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai – TP. Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân D** ; Tên gọi khác: Không, sinh năm 1992; Nơi đăng ký NKTT: Thôn 4A, xã Tế Th, huyện Nông C, tỉnh Thanh H.; Chỗ ở: Thôn Sinh Liên, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Họ và tên bố: Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1971; Họ và tên mẹ: Lê Thị B; Sinh năm: 1973; Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ 1; Vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/11/2016 bị công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại:

1. – Anh Phạm Hữu Th; sinh năm 1977, vắng mặt

2. Chị Phạm Thị T; sinh năm 1982, vắng mặt

Đều trú tại: Thôn Sinh L, xã Bình M, Huyện Thanh O, Tp. Hà H.

3. Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1964, vắng mặt

4. Ông Bùi S; sinh năm 1958, vắng mặt

Đều trú tại: Thôn Đ, xã Cao V, Thanh O, Hà N;

5. Chị Cao Thị Th; sinh năm 1976, Có mặt.

Trú tại: thôn Sinh Q; Xã Bình M, huyện Thanh O, Hà N;

6. Chị Tạ Thị M; sinh năm 1973, vắng mặt

7. Anh Tạ Văn T; sinh năm 1969, vắng mặt

Trú tại: Thôn Tê Q, xã Bình M, huyện Thanh O, TP Hà N.

8. Chị Lê Thị V; sinh năm 1983, xin xử vắng mặt.

9. Anh Bùi Khắc O; sinh năm 1982, xin xử vắng mặt

Đều trú tại: Thôn Sinh Q, xã Bình M, huyện Thanh O, TP Hà N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn D; sinh năm 1978; vắng mặt

Trú tại: Thôn Th, xã Bích H, Thanh O, Hà N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 20/11/2017, Nguyễn Xuân D sinh năm 1992, có hộ khẩu thường trú Thôn 4A, xã Tế Th, huyện Nông C, tỉnh Thanh H, chỗ ở thôn Sinh Liên, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội đi bộ từ chỗ trọ ở thôn Sinh Liên đến địa phận thôn Tê Quả, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai để trộm cắp tài sản. Sau khi phát hiện thấy nhà anh Tạ Anh T sinh năm 1979 ở thôn Tê Quả không có người ở nhà, xung quanh không có người qua lại nên D đã trèo qua tường rào phía sau vào nhà anh Tiến. Sau đó D mở tủ để quần áo lục tìm tài sản bên trong nhưng không thấy, D tiếp tục đi đến mở tủ tivi để tìm tài sản thì anh Tiến đi làm về phát hiện và thông báo cho công an xã Tam Hưng đến làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Xuân D về hành vi trộm cắp tài sản. Cùng ngày công an xã Tam Hưng bàn giao hồ sơ và đối tượng D cho cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Oai để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra mở rộng xác định được từ ngày 26/9/2017 đến 18/11/2017, D đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các xã Bình Minh, Cao Viên và Tam Hưng, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 10 giờ ngày 26/9/2017, Nguyễn Xuân D đi bộ dọc theo đường trục thôn Sinh Liên, xã Bình Minh tìm xem có nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi D đi đến cửa hàng cắt tóc của chị Nguyễn Thị Tuyền, sinh năm 1985 phát hiện thấy khóa cửa bên ngoài nên D đi ra phía đằng sau trèo qua tường rào vào, rồi dùng tay giật tấm tôn ở cửa sau và thò tay kéo được chốt cửa ra, đi vào trong quán. Tại đây D đã lấy tiền ở trên hai bàn thờ được 1.200.000 đồng. D tiếp tục mở tủ quần áo tìm và lấy được ở bên trong hộp trang sức 04 chiếc nhẫn vàng, 01 lắc đeo tay vàng, 01 dây chuyền vàng, 02 dây chuyền bạc, 01 lắc tay bạc và 01 chiếc đồng hồ màu vàng nhãn hiệu MARC. Sau đó D mang số trang sức này đến cửa hàng vàng bạc Xuân Chúc ở thôn Thượng, xã Bích Hòa bán cho chị Nguyễn Thị Hoa H sinh năm 1984, được khoảng 7.000.000 đồng. Còn chiếc đồng hồ D kiểm tra thấy bị hỏng nên đã ném xuống ao ở gần quán cắt tóc của chị T. Tất cả số tiền trộm cắp được và tiền bán trang sức D đã tiêu sài cá nhân hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy thu đối với 04 chiếc nhẫn vàng, 01 lắc đeo tay vàng, 01 dây chuyền vàng, 02 dây chuyền bạc,

01 lắc tay bạc và truy tìm 01 chiếc đồng hồ màu vàng nhãn hiệu MARC nhưng không thu hồi lại được.

Trên cơ sở hồ sơ, Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Oai tiến hành định giá các tài sản bị trộm cắp trên và tại công văn số 01/HĐĐGTS ngày 09/01/2018, đã trả lời như sau: Toàn bộ số tài sản trên không còn hiện vật, hội đồng kiểm tra các hồ sơ liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 26/9/2017 tại thôn Sinh Liên, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Oai xác định hàng hóa không có cơ sở để định giá. Hội đồng định giá không định giá các loại tài sản trên.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 8 giờ một ngày cuối tháng 9/2017, Nguyễn Xuân D đi bộ từ chỗ trọ đến khu vực thôn Sinh Liên, Bình Minh để trộm cắp tài sản. Khi D đến chỗ nhà chị Phạm Thị T sinh năm 1982, phát hiện thấy nhà khóa cửa bên ngoài, không có ai nên D đã trèo lên mái nhà, dỡ ngói chui vào trong nhà chị T để trộm cắp tài sản. Sau khi vào trong nhà, D tìm và lấy được 01 chiếc điện thoại di động OPPO A37fw màu trắng để ở giường cạnh cửa sổ và 800.000 đồng trong túi xách để trên kết sắt ở trong buồng ngủ. Sau đó D mang chiếc điện thoại này đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Nguyễn Văn D sinh năm 1978 ở thôn Thượng, xã Bích Hòa, bán được 350.000 đồng. Số tiền trộm cắp được và tiền bán điện thoại, D đã tiêu sài cá nhân hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy thu chiếc điện thoại OPPO A37fw màu trắng nhưng không thu hồi lại được.

Trên cơ sở hồ sơ và phiếu bảo hành điện thoại OPPO A37fw do chị T cung cấp. Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Oai tiến hành định giá chiếc điện thoại này và tại bản kết luận định giá tài sản số 67/KL - ĐGTS ngày 20/12/2017, kết luận:

- 01 điện thoại OPPO A37fw số Imei 1: 864543032471751, số Imei 2: 864543032471744 (tài sản đã qua sử dụng) có giá trị là: 1.500.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 9 giờ ngày 07/10/2017, Nguyễn Xuân D đi bộ từ chỗ trọ đến khu vực thôn Sinh Quả, xã Bình Minh để trộm cắp tài sản. D phát hiện thấy nhà Chị Cao Thị Th sinh năm 1976, có hộ khẩu thường trú xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, chỗ ở thôn Sinh Quả, xã Bình Minh, khóa cửa bên ngoài và không có ai nên D trèo lên mái nhà, dỡ ngói chui vào trong nhà chị Thân để trộm cắp tài sản. Sau khi vào trong nhà, D tìm và lấy được 12.000.000 đồng để trong chiếc ví cất ở trong tủ quần áo và 01 chiếc điện thoại OPPO R831 màu trắng bị hỏng cất trong ngăn tủ đựng đồ. Số tiền trộm cắp được D đã tiêu sài cá nhân hết, còn chiếc điện thoại OPPO R831 hỏng không dùng được thì D vứt ở khu vực bãi rác thôn Sinh Liên, xã Bình Minh. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm chiếc điện thoại trên nhưng không thấy.

Vụ thứ 4: Khoảng 12 giờ ngày 31/10/2017, Nguyễn Xuân D đi đổ bê tông thuê cho một số hộ dân ở xóm Chợ, thôn Đống, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai. Trong khi chờ đổ bê tông, thấy gia đình chị Nguyễn Thị Hưng sinh năm 1964 ở xóm Chợ không có ai ở trong nhà nên D lên vào ngôi nhà cấp 4 của chị Hưng, mở cửa tủ

quần áo tìm và lấy được 2.800.000 đồng để trong túi sách ở trong tủ. Số tiền này D đã tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 5: Khoảng 9 giờ ngày 18/11/2017, Nguyễn Xuân D đi bộ đến thôn Tê Quả, xã Tam Hưng để trộm cắp tài sản. D phát hiện thấy nhà Chị Tạ Thị M sinh năm 1973 khóa cửa, không có người ở nhà nên D trèo lên trần, mở được cửa tum và đi xuống tầng 1. Tại đây D tìm và lấy được 300.000 đồng để ở hộp cốc chén trong kệ tivi, 100.000 đồng trong túi áo treo ở cánh cửa tủ và 3.700.000 đồng để dưới đệm trong buồng ngủ. Tổng số tiền D đã trộm cắp được là 4.100.000 đồng, số tiền này D đã tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 6: Khoảng 16 giờ ngày 18/11/2017, Nguyễn Xuân D tiếp tục đi bộ đến thôn Sinh Quả, xã Bình Minh để trộm cắp tài sản. D phát hiện thấy nhà Chị Lê Thị V sinh năm 1983 không khóa cửa, không có ai ở nhà nên D mở chốt cửa, đi vào trong nhà. Tại tầng 1 nhà Chị V, D đã lấy được 01 chiếc máy tính bảng Cute Pad TX – M7022 màu trắng bạc để ở chỗ tivi và 01 chiếc điện thoại Viettel màu trắng sữa màn hình cảm ứng để ở bàn uống nước. Sau đó D tiếp tục đi lên tầng 2, vào phòng ngủ của Chị V mở tủ quần áo, tìm và lấy được 18.000.000 đồng. Sau đó D mang chiếc máy tính bảng và điện thoại trên đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Nguyễn Văn D, bán được 430.000 đồng. Số tiền bán điện thoại và tiền trộm cắp được D đã tiêu sài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Viettel màu trắng, 01 máy tính bảng Cute Pad TX - M7022 màu trắng do Nguyễn Văn D giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59/KL - ĐGTS ngày 05/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Oai kết luận:

- 01 điện thoại di động Viettel màu trắng có số Imei 1: 864513015940270, số Imei 2: 864513015940288 (tài sản đã qua sử dụng) có giá trị 300.000 đồng
- 01 máy tính bảng Cute Pad TX - M7022 màu trắng (tài sản đã qua sử dụng) có giá trị 800.000 đồng.

Quá trình điều tra, lời khai nhận của Nguyễn Xuân D là phù hợp với lời khai các bị hại về thời gian, địa điểm, số tiền và tài sản mà D trộm cắp và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội: “Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo D khai nhận: Do muốn có tiền tiêu sài nên D đã lợi dụng sự sơ hở của những người bị hại thực hiện liên tiếp các vụ trộm (06 vụ) đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, khi bị phát hiện D đã bị bắt quả tang và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Số tiền và các tài sản mà bị cáo trộm được bán lấy tiền tiêu sài cá nhân hết. Tại phiên tòa bị cáo hứa sẽ bồi thường cho những người bị hại các thiệt hại mà mình gây ra sau khi đã đi cải tạo về và sẽ lao động để có thu nhập, cụ thể.

1. Bị cáo sẽ bồi thường cho Anh Th và chị T số tiền là 800.000 đồng tiền mặt và 1.500.000 đồng giá trị chiếc điện thoại bị mất trộm không tìm thấy theo yêu cầu của chị T và Anh Th.

2. Bồi thường cho Chị Cao Thị Th số tiền bị lấy trộm là 12.000.000 đồng tiền mặt theo yêu cầu của chị Thân; Còn chiếc điện thoại OPPO R831 của chị Th đã hỏng không dùng được, chị Th cũng không yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại này nên D không xin bồi thường.

3. Bồi thường cho Bà Nguyễn Thị H và Ông Bùi S số tiền là 2.800.000 đồng theo yêu cầu của bà H và ông S;

4. Bồi thường cho Chị Tạ Thị M và anh Tạ Văn T số tiền là 4.100.000 đồng theo yêu cầu của Chị M và anh Tiến;

5. Bồi thường cho Chị Lê Thị V và Anh Bùi Khắc O số tiền là 18.000.000 đồng theo yêu cầu của Chị V và anh O.

6. Bị cáo nhất trí với quan điểm của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn D không có yêu cầu bồi thường số tiền đã mua tài sản trộm cắp của bị cáo D.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” Thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại theo yêu cầu của họ.

Vật chứng: - 01 điện thoại di động Viettel màu trắng; - 01 máy tính bảng Cute Pad TX - M7022 màu trắng (tài sản đã qua sử dụng) đã được cơ quan điều tra xem xét trả cho người bị hại nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Bị cáo D khai nhận từ đầu năm 2017 bị cáo có làm nghề đồ bê tông thuê cho một chủ ở xã Bình Minh, do không có điều kiện nên lương tháng D chỉ được nhận được mức lương thấp từ 2.500.000 đồng đến gần 5.000.000 đồng. Vì muốn có nhiều tiền hơn để đưa bạn gái đi du lịch nên từ ngày 26/9/2017 đến 18/11/2017, D đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các xã Bình Minh, Cao Viên và Tam Hưng để lấy tiền tiêu sài, tổng tài sản D trộm cắp được từ các vụ trộm nói trên có giá trị là 40.300.000 đồng, khi đang thực hiện vụ thứ 07, chưa lấy được tài sản gì thì D bị bắt quả tang. Về quá trình thực hiện việc trộm và từng bước tiêu thụ tài sản là hiện vật đúng như nội dung vụ án đã trình bày ở trên. D bị Viện kiểm sát truy tố tội: “Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS nay Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người đúng tội.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo: Vụ án có tính nguy hiểm đã xâm hại đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn

định trật tự tại địa phương nơi bị cáo gây án. Bản thân bị cáo biết rất rõ hành vi trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật nhưng muốn có tiền tiêu sài, bản thân đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm gương để cải sửa lỗi lầm, mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hàng loạt hành vi trộm cắp tài sản trong thời gian ngắn nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu sài là thể hiện sự bất chấp và coi thường pháp luật. Sau khi phạm tội bị cáo đã tiêu sài hết số tiền trên nên chưa có tiền để bồi thường cho những người bị hại. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất vai trò phạm tội để răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lên mức hình phạt cũng đã cân nhắc đến tình tiết bị cáo khai báo thành khẩn, một phần nhỏ tài sản đã thu hồi để trả lại cho người bị hại, phạm tội lần đầu, cần xem xét để lên mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

Các vấn đề khác: Đối với hành vi của Nguyễn Xuân D đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị T số tài sản gồm 04 chiếc nhẫn vàng, 01 lắc đeo tay vàng, 01 dây chuyền vàng, 02 dây chuyền bạc, 01 lắc tay bạc và 01 chiếc đồng hồ màu vàng nhãn hiệu MARC và 1.200.000 đồng. Quá trình điều tra các tài sản trên không và chưa thu hồi lại được nên chưa có đủ cơ sở để xác định giá trị. Mặt khác do chị T có yêu cầu giá trị tài sản bị mất cao hơn lời khai của bị cáo và người mua tài sản, chị T chấp nhận tách rút tài liệu và yêu cầu của chị để xem xét xử lý sau đối với hành vi D trộm cắp tài sản của chị nên ngày 08/02/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Oai quyết định tách rút tài liệu liên quan đến hành vi này của D để tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn D là người mua tài sản do Nguyễn Xuân D trộm cắp. Quá trình điều tra xác định khi mua các tài sản của bị cáo D thì anh Nguyễn Văn D không biết đây là tài sản do Nguyễn Xuân D phạm tội mà có nên hành vi của Nguyễn Văn D không phạm tội.

Quá trình điều tra xác định ngày 20/11/2017, Nguyễn Xuân D chưa trộm cắp được tài sản gì của gia đình anh Tạ Anh T thì bị phát hiện và bắt quả tang, anh Tiến không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không đề cập xử lý.

Hình phạt bổ sung: Nguyễn Xuân D bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đi cải tạo nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra đã làm rõ số tiền và các tài sản của những người bị hại bị D trộm cắp phù hợp với sự thừa nhận của bị cáo. Cần chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường của người bị hại là có căn cứ đúng pháp luật.

Anh Nguyễn Văn D là người mua tài sản của bị cáo D với số tiền là 780.000 đồng không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xem xét.

Vật chứng: - 01 điện thoại di động Viettel màu trắng; - 01 máy tính bảng Cute Pad TX - M7022 màu trắng (tài sản đã qua sử dụng) đã được cơ quan điều tra xem xét trả cho người bị hại nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường thiệt hại.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Xuân D** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52, Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Xuân D 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.
thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/11/2017.

Trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015

- Buộc bị cáo D phải bồi thường cho: Anh Phạm Hữu Th và chị Phạm Thị T số tiền là 2.300.000 đồng. Bồi thường cho Chị Cao Thị Th số tiền là 12.000.000 đồng. Bồi thường cho Bà Nguyễn Thị H và Ông Bùi S số tiền là 2.800.000 đồng. Bồi thường cho Chị Tạ Thị M và anh Tạ Văn T số tiền là 4.100.000. Bồi thường cho Chị Lê Thị V và Anh Bùi Khắc O số tiền là 18.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn D không có yêu cầu bồi thường số tiền đã mua tài sản trộm cắp của bị cáo D nên không xem xét.

Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

01 điện thoại di động Viettel màu trắng; - 01 máy tính bảng Cute Pad TX - M7022 màu trắng (tài sản đã qua sử dụng) đã được cơ quan điều tra xem xét trả cho người bị hại nên không đề cập xử lý.

- Đối với chiếc điện thoại OPPO R831 hồng của Chị Cao Thị Th bị Nguyễn Xuân D trộm cắp, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Oai ra quyết định trưng cầu định giá tài sản số 13 ngày 08/12/2017 để xác định giá trị thiệt hại nhưng chị Thân đã khước từ và không yêu cầu định giá nên không đề cập xử lý.

Án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về lệ phí án phí...Tòa án.

Bị cáo D phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.960.000 đồng án phí bồi thường thiệt hại.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/3/2018, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần có liên đến mình trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

